**1. Thủ tục cấp giấy phép xây dựng đối với trường hợp xây dựng mới:** công trình cấp I, II (không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị); công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; công trình của các cơ quan ngoại giao và tổ chức quốc tế; công trình thuộc dự án; cấp giấy phép xây dựng theo giai đoạn cho công trình (không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị); cấp giấy phép xây dựng cho dự án.

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Chủ đầu tư chuẩn bị hồ sơ theo quy định và nộp 02 bộ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng (địa chỉ: 60 đường Trương Định, phường 7, quận 3), từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

- Bước 2: Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ và kiểm tra hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thì cấp biên nhận hồ sơ có ngày hẹn trả kết quả trao cho người nộp.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn để người nộp hoàn thiện hồ sơ.

- Bước 3: Giải quyết hồ sơ

+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng phải tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa.

Khi thẩm định hồ sơ, Sở Xây dựng phải xác định tài liệu còn thiếu, tài liệu không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế để thông báo một lần bằng văn bản cho chủ đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ.

Trường hợp hồ sơ bổ sung chưa đáp ứng được yêu cầu theo văn bản thông báo: trong thời hạn 05 ngày làm việc, Sở Xây dựng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản hướng dẫn cho chủ đầu tư tiếp tục hoàn thiện hồ sơ. Chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo.

Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo:Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ bổ sung, Sở Xây dựng có trách nhiệm thông báo đến chủ đầu tư về lý do không cấp giấy phép.

- Bước 4: Căn cứ quy mô, tính chất, loại công trình và địa điểm xây dựng công trình có trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng, Sở Xây dựng có trách nhiệm đối chiếu các điều kiện theo quy định để gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước về những lĩnh vực liên quan đến công trình xây dựng theo quy định của pháp luật;

+ Trong thời gian 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, các cơ quan quản lý nhà nước được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu các cơ quan này không có ý kiến thì được coi là đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình; Sở Xây dựng căn cứ các quy định hiện hành để quyết định việc cấp giấy phép xây dựng;

- Bước 5:Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng phải xem xét hồ sơ để cấp giấy phép.

Trường hợp đến thời hạn cấp giấy phép nhưng cần phải xem xét thêm: Sở Xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do, đồng thời báo cáo cấp có thẩm quyền quản lý trực tiếp xem xét và chỉ đạo thực hiện, nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết hạn theo quy định.

Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện để cấp giấy phép xây dựng trong thời hạn quy định, Sở Xây dựng thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho chủ đầu tư biết.

- Bước 6: Chủ đầu tư nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng theo thời hạn ghi trong giấy biên nhận.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Sở Xây dựng.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**:

- Thành phần hồ sơ:

**+ Đối với công trình cấp I, II không theo tuyến; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài:**

• Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng (theo mẫu).

• Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

• Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính 02 (hai) bộ bản vẽ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, mỗi bộ gồm:

•• Bản vẽ mặt bằng vị trí công trình trên lô đất tỷ lệ 1/100 - 1/500, kèm theo sơ đồ vị trí công trình;

•• Bản vẽ các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình, tỷ lệ 1/50 - 1/200;

•• Bản vẽ mặt bằng móng tỷ lệ 1/100 - 1/200 và mặt cắt móng tỷ lệ 1/50, kèm theo sơ đồ đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật về giao thông; cấp nước; thoát nước mưa, nước bẩn; xử lý nước thải; cấp điện; thông tin liên lạc; các hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác liên quan đến công trình tỷ lệ 1/50 - 1/200.

**+ Đối với công trình theo tuyến trong đô thị:**

• Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng (theo mẫu).

• Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về vị trí và phương án tuyến.

• Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính Quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai.

• Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính hai bộ bản vẽ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, mỗi bộ gồm:

•• Sơ đồ vị trí tuyến công trình tỷ lệ 1/100 - 1/500;

•• Bản vẽ mặt bằng tổng thể hoặc bản vẽ bình đồ công trình tỷ lệ 1/500 - 1/5000;

•• Bản vẽ các mặt cắt ngang chủ yếu của tuyến công trình tỷ lệ 1/50 - 1/200;

•• Riêng đối với công trình ngầm phải bổ sung thêm:

••• Bản vẽ các mặt cắt ngang, các mặt cắt dọc thể hiện chiều sâu công trình tỷ lệ 1/50 - 1/200;

••• Sơ đồ đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài công trình tỷ lệ 1/100 - 1/500.

**+Đối với công trình của các cơ quan ngoại giao và tổ chức quốc tế:**

•Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng (theo mẫu).

• Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

• Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính hai bộ bản vẽ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, mỗi bộ gồm:

•• Bản vẽ mặt bằng vị trí công trình trên lô đất tỷ lệ 1/100 - 1/500, kèm theo sơ đồ vị trí công trình;

•• Bản vẽ các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình, tỷ lệ 1/50 - 1/200;

•• Bản vẽ mặt bằng móng tỷ lệ 1/100 - 1/200 và mặt cắt móng tỷ lệ 1/50, kèm theo sơ đồ đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật về giao thông; cấp nước; thoát nước mưa, nước bẩn; xử lý nước thải; cấp điện; thông tin liên lạc; các hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác liên quan đến công trình tỷ lệ 1/50 - 1/200.

Ngoài ra thành phần hồ sơ còn áp dụng theo các Điều Khoản quy định của Hiệp định hoặc thỏa thuận đã được ký kết với Chính phủ Việt Nam.

**+ Cấp giấy phép xây dựng theo giai đoạn đối với công trình không theo tuyến:**

(Đối với công trình cấp I nếu chủ đầu tư có nhu cầu thì có thể đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo hai giai đoạn).

• Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng (theo mẫu).

• Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

• Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính hai bộ bản vẽ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, mỗi bộ gồm:

*•• Giai đoạn 1:*

••• Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất tỷ lệ 1/100 - 1/500, kèm theo sơ đồ vị trí công trình;

••• Bản vẽ mặt bằng móng tỷ lệ 1/100 - 1/200 và mặt cắt móng tỷ lệ 1/50, bản vẽ mặt bằng, mặt cắt chính của phần công trình đã được phê duyệt trong giai đoạn 1 tỷ lệ 1/50 - 1/200 kèm theo sơ đồ đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật, gồm: Giao thông, thoát nước mưa, xử lý nước thải, cấp nước, cấp điện, thông tin liên lạc tỷ lệ 1/100 - 1/200.

*•• Giai đoạn 2:* Bản vẽ các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chính giai đoạn 2 của công trình tỷ lệ 1/50 - 1/200;

**+ Cấp giấy phép xây dựng theo giai đoạn đối với công trình theo tuyến trong đô thị:**

(Việc phân chia công trình theo giai đoạn thực hiện do chủ đầu tư xác định theo quyết định đầu tư).

• Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng (theo mẫu).

• Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về vị trí và phương án tuyến.

• Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính Quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền phần đất thực hiện theo giai đoạn hoặc cả dự án theo quy định của pháp luật về đất đai;

• Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính hai bộ bản vẽ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, mỗi bộ gồm:

•• Sơ đồ vị trí tuyến công trình tỷ lệ 1/100 - 1/500;

•• Bản vẽ mặt bằng tổng thể hoặc bản vẽ bình đồ công trình tỷ lệ 1/500 - 1/5000;

•• Các bản vẽ theo từng giai đoạn:

••• Bản vẽ các mặt cắt ngang chủ yếu của tuyến công trình theo giai đoạn tỷ lệ 1/50 - 1/200;

••• Đối với công trình ngầm yêu cầu phải có bản vẽ các mặt cắt ngang, các mặt cắt dọc thể hiện chiều sâu công trình theo từng giai đoạn tỷ lệ 1/50 - 1/200;

••• Sơ đồ đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo từng giai đoạn tỷ lệ 1/100 - 1/500.

**+Cấp giấy phép xây dựng cho dự án:**

(Đối với dự án đầu tư xây dựng gồm nhiều công trình, giấy phép xây dựng được cấp cho một, một số hoặc tất cả các công trình thuộc dự án khi phần hạ tầng kỹ thuật thuộc khu vực xây dựng công trình đã được triển khai theo quy hoạch xây dựng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Trường hợp đề nghị cấp giấy phép xây dựng cho dự án mà dự án đầu tư xây dựng gồm nhiều công trình có loại và cấp khác nhau thì Sở Xây dựng cấp giấy phép xây dựng công trình cấp cao nhất có trách nhiệm cấp giấy phép xây dựng các công trình còn lại thuộc dự án)

• Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng (theo mẫu).

•Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

• Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính hai bộ bản vẽ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công các công trình xây dựng đã được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, mỗi bộ gồm:

•• Bản vẽ tổng mặt bằng của dự án hoặc tổng mặt bằng từng giai đoạn của dự án tỷ lệ 1/100 - 1/500;

•• Bản vẽ mặt bằng từng công trình trên lô đất tỷ lệ 1/100 - 1/500, kèm theo sơ đồ vị trí công trình;

•• Bản vẽ các mặt đứng và các mặt cắt chính của từng công trình tỷ lệ 1/50 - 1/200;

•• Bản vẽ mặt bằng móng tỷ lệ 1/100 - 1/200 và mặt cắt móng tỷ lệ 1/50 của từng công trình kèm theo sơ đồ đấu nối với hệ thống thoát nước mưa, xử lý nước thải, cấp nước, cấp điện, thông tin liên lạc tỷ lệ 1/50 - 1/200.

Lưu ý: Trường hợp thiết kế xây dựng của công trình đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định, các bản vẽ thiết kế là bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp các bản vẽ thiết kế xây dựng đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định.

• Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình.

**★Ngoài các tài liệu quy định nêu trên, hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng còn phải bổ sung thêm các tài liệu khác đối với các trường hợp sau:**

• Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính báo cáo kết quả thẩm định thiết kế của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với công trình theo quy định phải được thẩm định thiết kế.

•Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính văn bản bản cam kết của chủ đầu tư bảo đảm an toàn cho công trình và công trình lân cận đối với công trình xây chen, có tầng hầm.

• Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế (theo mẫu), kèm theo bản sao chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, đối với công trình chưa được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế.

• Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính quyết định đầu tư đối với công trình yêu cầu phải lập dự án đầu tư xây dựng.

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ hồ sơ

**d) Thời hạn giải quyết**:Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp đến thời hạn cấp giấy phép nhưng cần phải xem xét thêm thì Sở Xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do, đồng thời báo cáo cấp có thẩm quyền quản lý trực tiếp xem xét và chỉ đạo thực hiện, nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết hạn theo quy định.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Xây dựng

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép xây dựng kèm theo hồ sơ thiết kế trình xin cấp giấy phép xây dựng có đóng dấu của Sở Xây dựng hoặc thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện.

Trường hợp thiết kế xây dựng của công trình đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định, chủ đầu tư chỉ nhận giấy phép xây dựng và sử dụng bản vẽ thiết kế xây dựng đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định*.*

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

-Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng (Mẫu tại Phụ lục số 1 Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng);

- Bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế (Mẫu tại Phụ lục số 3 Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng).

**i) Phí, lệ phí:** Mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng đối với công trình: 100.000 (một trăm nghìn) đồng/giấy phép.

**k) Yêu cầu và điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Điều kiện cấp giấy phép xây dựng đối với công trình trong đô thị:

**+**Phù hợp với quy hoạch chi tiết xây dựng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Đối với công trình xây dựng ở khu vực, tuyến phố trong đô thị đã ổn định nhưng chưa có quy hoạch chi tiết xây dựng thì phải phù hợp với quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị hoặc thiết kế đô thị được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

**+**Phù hợp với mục đích sử dụng đất theo quy hoạch sử dụng đất được phê duyệt.

**+**Bảo đảm an toàn cho công trình, công trình lân cận và yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ; bảo đảm an toàn hạ tầng kỹ thuật, hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, năng lượng, giao thông, khu di sản văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa; bảo đảm khoảng cách an toàn đến công trình dễ cháy, nổ, độc hại và công trình quan trọng có liên quan đến quốc phòng, an ninh.

**+** Thiết kế xây dựng công trình đã được thẩm định, phê duyệt theo quy định.

**-** Điều kiện cấp giấy phép xây dựng đối với công trình không theo tuyến ngoài đô thị:

+Phù hợp với vị trí và tổng mặt bằng của dự án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản

+ Bảo đảm an toàn cho công trình, công trình lân cận và yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ; bảo đảm an toàn hạ tầng kỹ thuật, hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, năng lượng, giao thông, khu di sản văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa; bảo đảm khoảng cách an toàn đến công trình dễ cháy, nổ, độc hại và công trình quan trọng có liên quan đến quốc phòng, an ninh.

+ Thiết kế xây dựng công trình đã được thẩm định, phê duyệt theo quy định.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Xây dựng năm 2014 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2015).

- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng (có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2015).

- Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng (có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 8 năm 2016).

- Nghị quyết số 17/2015/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân thành phố về mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

**PHỤ LỤC SỐ 1**

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----------------**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

(Sử dụng cho công trình: Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/

Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

Kính gửi: Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh.

**1. Thông tin về chủ đầu tư:**

- Tên chủ đầu tư (tên chủ hộ): ……………………………………………………

- Người đại diện: ………………………… Chức vụ (nếu có): ……………...…...

- Địa chỉ liên hệ: ………………………………………………………………….

- Số nhà: …………… Đường/phố ……………. Phường/xã ………………...…..

- Quận/huyện Tỉnh/thành phố: ……………………………………………………

- Số điện thoại: …………………………………………………………...……….

**2. Thông tin công trình:**

- Địa điểm xây dựng: ……………………………………………………………..

- Lô đất số: ………………….….…. Diện tích ……….…..…………………. m2.

- Tại số nhà: ………………………. Đường/phố ………………………………...

- Phường/xã …………………………….. Quận/huyện ………………………….

- Tỉnh, thành phố: ………………………………………………………………...

**3. Nội dung đề nghị cấp phép:**

**3.1. Đối với công trình không theo tuyến**(và sử dụng cho Công trình của các cơ quan ngoại giao và tổ chức quốc tế):

- Loại công trình: ……………………….. Cấp công trình: ……………………

- Diện tích xây dựng: ……… m2.

- Cốt xây dựng: ………….… m

- Tổng diện tích sàn: …………m2(ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).

- Chiều cao công trình: ……..m (trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum).

- Số tầng: (ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum)

**3.2. Đối với công trình theo tuyến trong đô thị:**

- Loại công trình: ……………………. Cấp công trình: …………………………

- Tổng chiều dài công trình: ……….. m (ghi rõ chiều dài qua từng khu vực đặc thù, qua từng địa giới hành chính xã, phường, quận, huyện, tỉnh, thành phố).

- Cốt của công trình: ………..m (ghi rõ cốt qua từng khu vực)

- Chiều cao tĩnh không của tuyến: …….. m (ghi rõ chiều cao qua các khu vực).

- Độ sâu công trình: ………….m (ghi rõ độ sâu qua từng khu vực)

**3.3. Đối với trường hợp cấp theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến:**

- Giai đoạn 1:

+ Loại công trình: ……………………. Cấp công trình: ………………………

+ Diện tích xây dựng: …….….m2.

+ Cốt xây dựng: …………...…m

+ Chiều sâu công trình: ………m (tính từ cốt xây dựng)

- Giai đoạn 2:

+ Tổng diện tích sàn: ……..m2(ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).

+ Chiều cao công trình: ………m (trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum).

+ Số tầng: …....(ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum)

**3.4. Đối với trường hợp cấp theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị:**

- Loại công trình: …………………. Cấp công trình: ……………………………

- Tổng chiều dài công trình theo giai đoạn: ……m (ghi rõ chiều dài qua từng khu vực đặc thù, qua từng địa giới hành chính xã, phường, quận, huyện, tỉnh, thành phố).

- Cốt của công trình: ……..m (qua các khu vực theo từng giai đoạn)

- Chiều cao tĩnh không của tuyến: ……..m (ghi rõ chiều cao qua các khu vực theo từng giai đoạn).

- Độ sâu công trình: ……m (ghi rõ độ sâu qua các khu vực theo từng giai đoạn)

**3.5. Đối với trường hợp cấp cho Dự án:**

- Tên dự án: ………………………………………………………………………

+ Đã được: ……….phê duyệt, theo Quyết định số: ……. ngày …………………

- Gồm: (n) công trình

Trong đó:

+ Công trình số (1-n): (tên công trình)

\* Loại công trình: ………………….. Cấp công trình: …………………………..

\* Các thông tin chủ yếu của công trình: ………………………………………….

**4. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế:** ……………………………………...

- Tên đơn vị thiết kế: ……………………………………………………………..

- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có): Số ……. Cấp ngày ……….

- Tên chủ nhiệm thiết kế: …………………………………………………………

- Chứng chỉ hành nghề cá nhân số: ………do …………. Cấp ngày: ……………

- Địa chỉ: ………………………………………………………………………….

- Điện thoại: ………………………………………………………………………

- Giấy phép hành nghề số (nếu có): ………………cấp ngày ……………………

**5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình:**…………… tháng.

**6. Cam kết:** Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

|  |  |
| --- | --- |
|  | …… ngày ……tháng….. năm …… **Người làm đơn/Đại diện chủ đầu tư** Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có) |

**PHỤ LỤC SỐ 3**

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

**BẢN KÊ KHAI KINH NGHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THIẾT KẾ**

1. Tổ chức thiết kế: ……………………………………………………………….

1.1. Tên: …………………………………………………………………………..

1.2. Địa chỉ: ………………………………………………………………………

1.3. Số điện thoại: ………………………………………………………………...

1.4. Nội dung đăng ký kinh doanh: ………………………………………………

2. Kinh nghiệm thiết kế: ………………………………………………………….

2.1. Kê khai ít nhất 03 công trình đã thiết kế tương tự như công trình đề nghị cấp phép:

a) ………………………………………………………………………………….

b) ………………………………………………………………………………….

2.2. Tổ chức trực tiếp thiết kế:

a) Số lượng: ………………………………………………………………………

Trong đó:

- Kiến trúc sư: …………………………………………………………………….

- Kỹ sư các loại: …………………………………………………………………..

b) Chủ nhiệm thiết kế:

- Họ và tên: ……………………………………………………………………….

- Số chứng chỉ (kèm photocopy chứng chỉ): ……………………………………...

- Công trình đã chủ nhiệm, chủ trì (tên công trình, quy mô, chủ đầu tư, địa chỉ):..

c) Chủ trì thiết kế các bộ môn (kê khai đối với tất cả các bộ môn):

- Họ và tên: ……………………………………………………………………..

- Số chứng chỉ (kèm photocopy chứng chỉ): ……………………………………

- Công trình đã chủ nhiệm, chủ trì (tên công trình, quy mô, chủ đầu tư, địa chỉ): …………………………………………………………………………………..

|  |  |
| --- | --- |
|  | ……….., Ngày …… tháng.... năm .... **Đại diện tổ chức, cá nhân thiết kế** (Ký ghi rõ họ tên) |

**PHỤ LỤC SỐ 4** (mẫu 1)

(Trang 1)

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng)

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan cấp GPXD... -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
|  | ………., ngày …… tháng ….. năm …… |

**GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

Số:       /GPXD

(Sử dụng cho công trình không theo tuyến)

1. Cấp cho: ……………………………………………………………………….

- Địa chỉ:Số nhà: ……... Đường (phố) …………….. Phường (xã): ……............. Quận (huyện)….......... Tỉnh, thành phố …………………………………………..

2. Được phép xây dựng công trình: (tên công trình) …………………..…………

- Theo thiết kế: ………………………………………………..…………………..

- Do: (tên tổ chức tư vấn) ………………………………….…………………lập.

- Đơn vị thẩm định, thẩm tra (nếu có): …………………………………………...

- Gồm các nội dung sau:

+ Vị trí xây dựng (ghi rõ lô đất, địa chỉ): ………………………………………...

+ Cốt nền xây dựng công trình: …………………………………………………..

+ Mật độ xây dựng: ………..……….., hệ số sử dụng đất: ………………………

+ Chỉ giới đường đỏ: ……………….., chỉ giới xây dựng: ………………………

+ Màu sắc công trình: ……………………………………………….……………

+ Chiều sâu công trình (tính từ cốt 0,00 đối với công trình có tầng hầm): ………

Đối với công trình dân dụng, công trình công nghiệp thì bổ sung các nội dung sau:

+ Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt): ……………………………. m2

+ Tổng diện tích sàn (bao gồm cả tầng hầm và tầng lửng): …….….. m2

+ Chiều cao công trình: …………. m;

+ Số tầng (trong đó ghi rõ số tầng hầm và tầng lửng): …………….…..

Đối với khu vực đã có thiết kế đô thị được duyệt thì bổ sung những nội dung theo quy định của Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị.

3. Giấy tờ về đất đai: ………………………………………………………….….

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; Quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:** - Chủ đầu tư;  - Lưu VT, ..... | **Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng** (Ký tên, đóng dấu) |

(Trang 2)

**CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.

2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.

3. Phải thông báo bằng văn bản về ngày khởi công cho cơ quan cấp phép xây dựng trước khi khởi công xây dựng công trình.

4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.

5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

**ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP**

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn: ………………………………………………….

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép: …………………………………………..

|  |  |
| --- | --- |
|  | …………., ngày ……. tháng …… năm …… **Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng** (Ký tên, đóng dấu) |

**PHỤ LỤC SỐ 4** (mẫu 2)

(Trang 1)

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng)

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan cấp GPXD... -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
|  | ………., ngày …… tháng ….. năm …… |

**GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

Số:      /GPXD

(Sử dụng cho công trình ngầm)

1. Cấp cho: ……………………………………………………………………….

- Địa chỉ:Số nhà: ……... Đường (phố) …………….. Phường (xã): ……............. Quận (huyện)….......... Tỉnh, thành phố …………………………………………..

2. Được phép xây dựng công trình theo những nội dung sau: …………………...

- Theo thiết kế: …………………………..…………………………..……………

- Do: (tên tổ chức tư vấn) ……………………………………………………. lập

- Đơn vị thẩm định, thẩm tra (nếu có): …………………………………………...

- Gồm các nội dung sau:

- Tên công trình: ……………………………………………………………..…...

- Vị trí xây dựng: …………………………………………………………………

+ Điểm đầu công trình (Đối với công trình theo tuyến): …………………………

+ Điểm cuối công trình (Đối với công trình theo tuyến): ………………………...

- Quy mô công trình: ……………………………………………………………..

- Tổng chiều dài công trình: …………………………………………...…m.

- Chiều rộng công trình: …… từ: ……………. m, đến: …………………m.

- Chiều sâu công trình: ……. từ: ……………. m, đến: ……………….…m.

- Khoảng cách nhỏ nhất đến công trình lân cận: …………………………………

3. Giấy tờ về đất đai: ……………………………………………………………..

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:** - Chủ đầu tư;  - Lưu VT, ..... | **Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng** (Ký tên, đóng dấu) |

(Trang 2)

**CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.

2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.

3. Phải thông báo bằng văn bản về ngày khởi công cho cơ quan cấp phép xây dựng trước khi khởi công xây dựng công trình.

4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.

5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

**ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP**

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn: ………………………………………………….

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép: ………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
|  | ………., ngày ……. tháng …… năm …… **Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng** (Ký tên, đóng dấu) |

**PHỤ LỤC SỐ 4** (mẫu 3)

(Trang 1)

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng)

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan cấp GPXD... -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
|  | ………., ngày …… tháng ….. năm …… |

**GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

Số:      /GPXD

(Sử dụng cho công trình theo tuyến trong đô thị)

1. Cấp cho: ……………………………………………………………………….

- Địa chỉ:Số nhà: ……... Đường (phố) …………….. Phường (xã): ……............. Quận (huyện)….......... Tỉnh, thành phố …………………………………………..

2. Được phép xây dựng công trình: (tên công trình) ……………………………..

- Theo thiết kế: ……………………………………………………………………

- Do: (tên tổ chức tư vấn)……………………………………………….…… lập

- Đơn vị thẩm định, thẩm tra (nếu có): …………………………………….……..

- Gồm các nội dung sau:

+ Vị trí xây dựng (ghi rõ vị trí, địa chỉ): …………………………………………

+ Hướng tuyến công trình: ……………………………………………………….

+ Cốt nền xây dựng công trình: …………………………………………………..

+ Chiều sâu công trình (đối với công trình ngầm theo tuyến): …………………...

3. Giấy tờ về đất đai: ……………………………………………………………..

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:** - Chủ đầu tư;  - Lưu VT, ..... | **Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng** (Ký tên, đóng dấu) |

(Trang 2)

**CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.

2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.

3. Phải thông báo bằng văn bản về ngày khởi công cho cơ quan cấp phép xây dựng trước khi khởi công xây dựng công trình.

4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.

5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

**ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP**

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn: ………………………………………………….

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép: …………………………………………..

|  |  |
| --- | --- |
|  | ………., ngày ……. tháng …… năm …… **Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng** (Ký tên, đóng dấu) |

**PHỤ LỤC SỐ 4** (mẫu 4)

(Trang 1)

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng)

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan cấp GPXD... -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
|  | ………., ngày …… tháng ….. năm …… |

**GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

Số:     /GPXD

(Sử dụng cấp theo giai đoạn của công trình không theo tuyến)

1. Cấp cho: ……………………………………………………………………….

- Địa chỉ:Số nhà: ……... Đường (phố) …………….. Phường (xã): ……............. Quận (huyện)….......... Tỉnh, thành phố …………………………………………..

2. Được phép xây dựng hạng mục công trình: (tên hạng mục công trình) ………

- Theo thiết kế: …………………………………..………………………..………

- Do: (tên tổ chức tư vấn)……………..……………………………………... lập

- Đơn vị thẩm định, thẩm tra (nếu có): …………………………………………...

- Gồm các nội dung sau:

\* Giai đoạn 1:

+ Vị trí xây dựng (ghi rõ lô đất, địa chỉ): ………………………………………...

+ Cốt nền xây dựng công trình: …………………………………………………..

+ Mật độ xây dựng: …………..., hệ số sử dụng đất: …………………………….

+ Chỉ giới đường đỏ: …………, chỉ giới xây dựng: ……………………………..

+ Diện tích xây dựng: …………. m2

\* Giai đoạn 2:

+ Tổng diện tích sàn xây dựng: ……………………. m2

+ Chiều cao công trình: ……………………………..m

+ Số tầng (ghi rõ số tầng hầm, tầng lửng): ……… tầng

+ Màu sắc công trình: …………………………………

Đối với khu vực đã có thiết kế đô thị được duyệt thì bổ sung những nội dung theo quy định của Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị.

3. Giấy tờ về đất đai: ……………………………………………………………..

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:** - Chủ đầu tư;  - Lưu VT, ..... | **Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng** (Ký tên, đóng dấu) |

(Trang 2)

**CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.

2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.

3. Phải thông báo bằng văn bản về ngày khởi công cho cơ quan cấp phép xây dựng trước khi khởi công xây dựng công trình.

4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.

5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

**ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP**

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn: ………………………………………………….

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép: …………………………………………..

|  |  |
| --- | --- |
|  | ………., ngày ……. tháng …… năm …… **Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng** (Ký tên, đóng dấu) |

**PHỤ LỤC SỐ 4** (mẫu 5)

(Trang 1)

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng)

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan cấp GPXD... -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
|  | ………., ngày …… tháng ….. năm …… |

**GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

Số:      /GPXD

(Sử dụng cấp theo giai đoạn của công trình theo tuyến trong đô thị)

1. Cấp cho: ……………………………………………………………………….

- Địa chỉ:Số nhà: ……... Đường (phố) …………….. Phường (xã): ……............. Quận (huyện)….......... Tỉnh, thành phố …………………………………………..

2. Được phép xây dựng hạng mục công trình: (tên hạng mục công trình) …………………………………………………………………………………….

- Theo thiết kế: ……………………………………………………………………

- Do: (tên tổ chức tư vấn) ……………………………………………………..lập

- Đơn vị thẩm định, thẩm tra (nếu có): …………………………………………...

- Gồm các nội dung sau:

\* Giai đoạn 1:

+ Vị trí xây dựng (ghi rõ vị trí, địa chỉ): ………………………………………….

+ Hướng tuyến công trình: ……………………………………………………….

+ Cốt nền xây dựng công trình: …………………………………………………..

+ Chiều sâu công trình (đối với công trình ngầm theo tuyến):

\* Giai đoạn 2:

+ Vị trí xây dựng (ghi rõ vị trí, địa chỉ): ………………………………………….

+ Hướng tuyến công trình: ……………………………………………………….

+ Cốt nền xây dựng công trình: …………………………………………………..

+ Chiều sâu công trình (đối với công trình ngầm theo tuyến):

3. Giấy tờ về đất đai: ……………………………………..………………………

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:** - Chủ đầu tư;  - Lưu VT, ..... | **Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng** (Ký tên, đóng dấu) |

(Trang 2)

**CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.

2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.

3. Phải thông báo bằng văn bản về ngày khởi công cho cơ quan cấp phép xây dựng trước khi khởi công xây dựng công trình.

4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.

5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

**ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP**

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn: ………………………………………………….

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép: …………………………………………..

|  |  |
| --- | --- |
|  | ………, ngày ……. tháng …… năm …… **Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng** (Ký tên, đóng dấu) |

**PHỤ LỤC SỐ 4** (mẫu 6)

(Trang 1)

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng)

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan cấp GPXD... -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
|  | ………, ngày …… tháng ….. năm …… |

**GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

Số:       /GPXD

(Sử dụng cấp cho dự án)

1. Cấp cho: ………………………………………………………………………..

- Địa chỉ: ………………………………………………………………………….

Số nhà: ….... Đường (phố) ……….…... Phường (xã): …….. Quận (huyện) …… Tỉnh, thành phố: ………

2. Được phép xây dựng các công trình thuộc dự án: ……………………………..

- Tổng số công trình: (n) công trình

- Công trình số (1-n): ……………………………………………………………..

(Ghi theo nội dung tại các Mẫu số 1, 2, 3, 4, 5 .... phù hợp với từng loại công trình đề nghị cấp giấy phép xây dựng)

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: …………………………………………………

4. Ghi nhận các công trình đã khởi công:

- Công trình: ……………………………………………………………………...

- Công trình: ……………………………………………………………………...

5. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:** - Chủ đầu tư;  - Lưu VT, ..... | **Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng** (Ký tên, đóng dấu) |

(Trang 2)

**Chủ đầu tư phải thực hiện các nội dung sau đây:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.

2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.

3. Phải thông báo bằng văn bản về ngày khởi công cho cơ quan cấp phép xây dựng trước khi khởi công xây dựng công trình.

4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.

5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

**ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP**

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn: …………………………………………………

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép: …………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | ………., ngày …. tháng …… năm …… **Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng** (ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) |